

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2025/DS-ST

Ngày: 22-9-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chính
Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2025/TLST- DS ngày 09 tháng 4 năm 2025, về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Từ Thị S (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của bà Bùi Thị T:

Vào ngày 01/8/2017 bà Bùi Thị T có cho bà Bùi Thị S1 vay 01 chỉ vàng 24K, có làm biên nhận, việc vay mượn thỏa thuận không tính lãi, không xác định thời hạn thanh toán. Bà S1 hẹn khi nào hốt hụi xong sẽ trả. Từ khi vay cho đến nay, bà S1 không thanh toán vàng vay cho bà T.

Tại phiên tòa, bà Bùi Thị T khởi kiện yêu cầu bà Từ Thị S có nghĩa vụ thanh toán 01 chỉ vàng 24K, không yêu cầu thanh toán lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Từ Thị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự này.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của bà Bùi Thị T với bà Từ Thị S thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bà Từ Thị S là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã B, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Bùi Thị T khởi kiện bà Từ Thị S yêu cầu thanh toán 01 chỉ vàng 24K. Xét thấy việc vay vàng có làm biên nhận, thể hiện tại giấy vay nợ ngày 01/8/2017, nội dung bà S có nợ bà T 01 chỉ vàng 24K. Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ nhưng bà S không tham dự phiên tòa nên bà S phải tự chịu hậu quả về việc vắng mặt của mình. Do yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị T đối với bà Từ S là có căn cứ nên chấp nhận, cần buộc bà Từ Thị S có nghĩa vụ thanh toán cho Bùi Thị T 01 chỉ vàng 24K, bà Bùi Thị T không đặt ra yêu cầu thanh toán lãi nên không xem xét là phù hợp.

[4] Các vấn đề khác: Bà Từ Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị T đối với bà Từ Thị S về việc thanh toán vàng vay.

Buộc bà Từ Thị S có nghĩa vụ thanh toán cho bà Bùi Thị T 01 (một) chỉ vàng 24K.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Từ Thị S phải nộp 584.000 đồng (tính giá vàng 24K tại thời điểm ngày 22/9/2025 là 11.680.000 đồng/chỉ).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh